TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2024/HS-ST
Ngày 11-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Nguyễn Thị Tư

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 309/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 799/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Tiến D, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1996 tại Lào Cai; nơi ĐKTT: Thôn Khỏi Ai, xã Liêm Phú, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; nơi sinh sống: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Cao và bà La Thị Quê; có vợ là Vũ Thị Hoa và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/8/2024, đến ngày 24/8/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy Heroine nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/8/2024, Dương Tiến D một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX BKS 18H1 - 260.87 đến khu vực đường tàu Mê Linh, Lê Chân, Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, D gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 140.000

đồng ma túy Heroine. Người này đồng ý và nói D đi theo vào ngõ 148 Cầu Đất, N, Hải Phòng. Tại đây, người này đưa cho D 01 gói ma túy Heroine, nhận 140.000 đồng rồi bỏ đi. D cầm gói ma túy mua được trong lòng bàn tay trái và đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày khi D đi đến khu vực đầu ngõ 148 Cầu Đất, N, Hải Phòng thì bị Công an quận N phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nilon kích thước khoảng 01x01cm trong chứa chất bột màu trắng do D vừa vứt xuống đất cạnh chỗ đứng; 01 xe mô tô Honda Wave RSX BKS 18H1-260.87 đã qua sử dụng.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Dương Tiến D dương tính với test thử chất ma túy Heroine.

Kết luận giám định số 1005/KL-KTHS(MT) ngày 24/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,15 gam, loại Heroine.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng :

Xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 18H1-260.87. Giám định số khung số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa. Kết quả điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Khoa (sinh năm: 1986; Nơi thường trú: Thôn Thạch Lựu 3, xã An Thái, An Lão, Hải Phòng). Ngày 22/8/2024, Khoa cho D mượn xe mô tô trên nhưng không biết D sử dụng để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N, Hải Phòng ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Khoa.

Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận N quản lý 01 phong bì niêm phong số 1005MT/PC09 chứa 0,04 gam ma túy Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Tại Bản Cáo trạng số 309/CT-VKSNQ ngày 19/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Dương Tiến D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tiến D mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định; về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Bộ luật

Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong số 1005MT/PC09 chứa 0,04 gam ma túy Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sở thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận N, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Dương Tiến D tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/8/2024, tại khu vực đầu ngõ 148 Cầu Đất, N, Hải Phòng, bị cáo Dương Tiến D đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Tiến D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[6] Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1005MT/PC09 chứa 0,04 gam ma túy Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định do đây là vật cấm lưu hành.

[09] Đối với người bán ma túy cho bị cáo chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ, nên chưa có cơ sở xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sở thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Dương Tiến D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Dương Tiến D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2024.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sư; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1005MT/PC09 chứa 0,04 gam ma túy Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định (Theo Biên bản giao nhận vật chứng và tài sản ngày 21/11/2024.).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Tiến D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Tiến D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Công an quận N;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

\